

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 124/2023/HSST

Ngày: 12/12/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Nhung
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Nguyễn Lương Thành
 2. Bà Lương Thị Kim Anh

Thư ký phiên toà: Ông Hồ Công Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: Ông Đặng Tuấn Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2023/HSST, ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: PHẠM TRƯỜNG U - Sinh ngày 28/01/1999.

Nơi cư trú: thôn HT, xã ĐT, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 8/12.

Họ và tên cha: Phạm A; Họ và tên mẹ: Trương Thị T

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định số 679 ngày 30/01/2018, bị UBND huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không có giấy phép”, phạt số tiền 30.000.000 đồng (đã nộp phạt).

Bắt tạm giữ ngày 23/6/2023 (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà Đoàn Thị Nguyên Ph - sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối PM, thị trấn NP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 01 giờ 00 ngày 23/6/2023, tổ tuần tra Công an thị xã Điện Bàn tuần tra đến tuyến đường ĐT 605 đoạn đường thuộc thôn Thái Cẩm, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn thì phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 92A-296.39 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trên xe ô tô có 05 đối tượng gồm: Phạm Trường U, Đoàn Quang Đ, Trương Quang Tr, Hồ Thị Mỹ Nh (là vợ của Tr) và Hồ Văn H. Tiến hành kiểm tra trên người Phạm Trường U thì phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của U có 02 túi ni lông: Trong túi thứ nhất có 10 viên nén nhiều hình dạng, màu sắc khác nhau; túi thứ hai có chứa các chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn phát hiện ở vị trí màn hình xe ô tô có một tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng quần bên trong một ít chất bột màu trắng và 02 đoạn ống hút được quấn bằng tiền mệnh giá 10.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định được như sau: Vào ngày 17/6/2023, Phạm Trường U đến quán Bar Phương Đông tại thành phố Đà Nẵng để chơi. Sau khi chơi xong U ra cổng đi về thì gặp hỏi một người thanh niên (giống nhân viên quán Bar) mua ma túy để sử dụng, thì người này đồng ý và hỏi U mua bao nhiêu, loại gì. U đưa cho người thanh niên này 6.000.000 đồng và nói mua ma túy loại “ke” và “kẹo”. Một lúc sau người thanh niên này quay lại đưa cho U 02 túi ni lông (trong đó có 01 túi bên trong có 10 viên ma túy “kẹo” và 01 túi ni lông bên trong có ma túy “ke”). Sau khi mua được ma túy thì U để trong người rồi đi về nhà cha ruột tại huyện Duy Xuyên để cất giấu. Đến chiều ngày 22/6/2023 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên U sử dụng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng đổi một ít ma túy ke ra chế biến và dùng 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quấn lại để sử dụng ma túy. Sau đó, Phạm Trường U cất số ma túy còn lại vào túi quần rồi đi nhậu cùng với Đoàn Quang Đ, Trương Quang Tr tại thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, cả nhóm nghỉ không nhậu nữa và về nhà Tr tại huyện Quế Sơn để chơi. Sau đó Phạm Trường U rủ Đ, Tr và Hồ Thị Mỹ Nh (vợ Tr) tiếp tục đi chơi thì mọi người đồng ý, U điện thoại cho Hồ Văn H rủ đi chơi thì Huy nói đang ở quán karaoke Luxury tại thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên. Phạm Trường U điều khiển xe ô tô biển soát 92A-296.39 chở Đ, Nh và Tr đến quán karaoke Luxury đón H rồi cả nhóm đi ra thị xã Điện Bàn để tìm địa điểm để nhậu và hát karaoke. Khi đến tuyến đường ĐT 605 đoạn đường thuộc thôn Thái Cẩm, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn thì bị Công an thị xã Điện Bàn kiểm tra và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phạm Trường U.

Tại Bản Kết luận giám định số 1292/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

+ Các viên nén ký hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA; khối lượng từng mẫu cụ thể như sau: M1 là 1,93 gam, M2 là 1,19 gam, M3 là 0,71 gam và M4 là 0,35 gam (tổng khối lượng là: 4,18 gam).

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M5 và chất bột màu trắng ký hiệu M6 gửi giám định đều là ma túy, loại: Ketamine; khối lượng từng mẫu như sau: M5 là 8,24 gam và M6 là 0,52 gam (tổng khối lượng là: 8,76 gam)

Căn cứ Kết luận giám định số 1292/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy; Căn cứ quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định thì tổng khối lượng ma túy mà Phạm Trường U tàng trữ được tính như sau:

+ Tỷ lệ % của 4,18 gam MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là $4,18 \text{ gam} \times 100\% : 5 \text{ gam} = 83,6\%$.

+ Tỷ lệ % của 8,76 gam gam Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là $8,76 \text{ gam} \times 100\% : 20 \text{ gam} = 43,8\%$.

Như vậy tổng tỷ lệ % về khối lượng các chất ma túy trong trường hợp này là: $83,6\% + 43,8\% = 127,4\%$. Theo quy định tại Điều 5 Nghị định 19/2018 ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ thì tổng tỷ lệ % trong trường hợp này trên 100%.

Tại bản Cáo trạng số: 124/QĐ-VKS, ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn thì bị cáo Phạm Trường U bị truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Trường U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01 giờ 00 ngày 23/6/2023, tại đoạn đường ĐT 605 thuộc thôn Thái Cẩm, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Phạm Trường U có hành vi tàng trữ trái phép 4,18 gam ma túy loại MDMA và 8,76 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị tổ tuần tra Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam phát hiện bắt quả tang

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Điện Bàn lập vào hồi 2 giờ 00' ngày 23/6/2023, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Đồng thời qua tranh luận bị cáo đồng ý với luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Do đó quyết định truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn và luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên trong phần tranh luận đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và được HĐXX chấp nhận.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ điều đó nhưng do nghiện ma túy nên bất chấp pháp luật đã tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Trường U phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng như cáo trạng truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi vụ án phát hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có bà Nội là mẹ Việt Nam anh Hùng và hoàn cảnh gia đình hiện nay khó khăn. Do đó HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo khi quyết định hình phạt, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng cần phải xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[5] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

+ Đối với đối tượng bán ma túy cho Phạm Trường U: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã áp dụng các biện pháp điều tra, tuy nhiên, qua lời khai của U thì không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng này, nên không có cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng.

+ Đối với Trương Quang Tr, Hồ Thị Mỹ Nh và Hồ Văn H đi trên xe ô tô cùng với Phạm Trường U. Tuy nhiên, Tr, Nh và H không liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của U nên không xem xét xử lý. Riêng đối với Trương Quang Tr, có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 19/6/2023, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn chuyển hồ sơ đến Công an thị xã Điện Bàn xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đoàn Quang Đ mượn xe ô tô màu đỏ có gắn biển kiểm soát 92A-296.39 của chị Đoàn Thị Nguyên Ph và đưa Phạm Trường U sử dụng. Tuy nhiên, chị Ph và Đ hoàn toàn không biết việc U sử dụng ma túy và mang ma túy lên xe ô tô, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn không xem xét xử lý đối với chị Ph, Đ và trả lại xe ô tô biển kiểm soát 92A-296.39 cho chị Ph là đúng quy định của pháp luật.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xám, bên trong có gắn thẻ sim 0935690690; 01 điện thoại di động Iphone màu tím, bên trong có gắn thẻ sim 0905982345 và số tiền 1.500.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đã trao trả cho Phạm Trường U.

+ 01 túi ni lông có kích thước 11,5x7cm bên trong chứa 10 viên nén có nhiều hình dạng và màu sắc là ma túy loại MDMA; 01 túi ni lông có kích thước 7x4,5cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine tịch thu tiêu hủy.

+ 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng quần bên trong là ma túy loại Ketamine và 02 ống hút được quần bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

[8] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trường U phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trường U 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 23/6/2023).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 1292 của Phân viện KHHS tại TP.Đà Nẵng (gồm mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói đã niêm phong); 01 túi ni lông có kích thước 11,5x7cm; 01 túi ni lông có kích thước 7x4,5cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

(Vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2023).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Phạm Trường U phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử phU thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Những người TGTT;
- VKS, THA;
- Công an Điện Bàn;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Nhung